TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2022/QĐST - VDS	Đông Anh, ngày 26 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ □N NHÂN DÂN HUY□N □□NG ANH - THÀNH PH□ HÀ N□I

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Thịnh Quang Thắng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hải Yến

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2022/TLST- VDS, ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST- VDS ngày 19 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn D, sinh năm 1943; cư trú tại: Thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội; Có mặt

2.Người có quyền, lợi ích liên quan:

2.1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1975; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội (là con ông D); Vắng mặt

2.2 Bà Hà Thị H, sinh năm 1947; Địa chỉ: cư trú tại: Thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội (là mẹ anh L); Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo đơn yêu cầu ngày 28/12/2021 và các lời khai tiếp theo, ông Trần Văn D trình bày:

Ông và bà Hà Thị H kết hôn năm 1970, Quá trình chung sống ông và bà H có với nhau 05 người con gồm 03 gái, 2 trai cụ thể:

1/ Trần Thị L1 sinh năm 1970

2/ Trần Thị L2, sinh năm 1974

3/ Trần Văn L, sinh năm 1975

4/ Trần Thị L3, sinh năm 1981

5/ Trần Văn L4, sinh năm 1984

Trong 5 người con của ông thì có 04 người dã lập gia đình và có cuộc sống riêng ổn định. Năm 1993 thì anh Trần Văn L đi nghĩ vụ quân sự. Đến năm 1994 thì anh L tự bỏ về nhà sinh sống. Sau đó thì anh L bỏ đi lang thang mất tích, không rõ tung tích. Gia đình ông đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tung tích gì. Anh L có đặc điểm cao 1m65, da ngăm đen. Gia đình ông cũng đã báo cáo chính quyền địa phương về việc anh L mất tích. Do trước kia anh L vẫn có tên trong sổ hộ khẩu cũ của gia đình. Gia đình có việc liên quan đến đất đai nhưng lại liên quan đến tên anh L trong sổ hộ khẩu. Anh L đã biệt tích từ khoảng năm 1994 đến nay đã hơn 25 năm. Anh L không trở về và không có tin tức gì. Anh L chưa có vợ, con. Ông cam đoan trước đoan anh L không vi phạm pháp luật gì hay bị công an xử lý về tội gì mà bỏ trốn. Nay do liên quan đến việc gia đình ông, ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh tuyên bố anh Trần Văn L là đã chết.

* Bà Hà Thị H trình bày: bà hoàn toàn nhất trí như ý kiến của ông D trình bày. Từ khoảng năm 1994 cho đến nay anh L biệt tích đã được hơn 25 năm, gia đình không một ai biết được anh L đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, bà đề nghị Tòa án xem xét, ra quyết định tuyên bố anh Trần Văn L đã chết theo quy định của pháp luật**.**

Tại phiên họp hôm nay người yêu cầu là ông Trần Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với anh Trần Văn L. Về quản lý tài sản của người đã chết, ông không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

-Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về thủ tục giải quyết việc dân sự theo quy định từ Điều 361 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự cũng như thực hiện thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

-Về nội dung: Sau khi đánh giá, phân tích nội dung việc dân sự, đại diện Viện kiểm sát đã đi đến kết luận và đề nghị: Căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông D tuyên bố một người là đã chết đối với anh Trần Văn L, sinh ngày 26/11/1975 HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Đội 6, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội (là con của ông Trần Văn D)

-Về thời điểm chết: Do đương sự và chính quyền địa phương không xác định được ngày, tháng biệt tích của anh L. Chính quyền và công an xã K xác định anh L đã biệt tích từ năm 1998 đến nay. Căn cứ vào Điều 68, 146 Bộ luật dân sự xác định ngày anh L biệt tích là ngày đầu tiên của năm tiếp theo tức là ngày 01/01/1998. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự quy định thì anh L biệt tích 05 năm liền từ ngày 01/1/1999 đến ngày 01/01/2004 vẫn không có tin tức gì. Vì vậy, xác định ngày chết của anh L là ngày 01/02/2005.

- Về quan hệ nhân thân, tài sản: Được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Trần Văn D yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với anh Trần Văn L. Anh Trần Văn L, sinh ngày 26/11/1975 có nơi cư trú cuối cùng tại Đội 6, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 điểm c khoản 2 Điều 37, Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của ông D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội.

[2] Xét yêu cầu của ông Trần Văn D về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với anh Trần Văn L: Ông Trần Văn D và bà Hà Thị H có kết hôn năm 1970 tại UBND xã K, huyện Đông Anh, Hà Nội. Ông D và bà H có 01 người con là Phạm Văn Quân, sinh ngày 26/11/1975 có nơi cư trú cuối cùng tại Đội 6, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội. Từ đầu năm 1994 cho đến nay anh L đã biệt tích được hơn hơn 25 năm, gia đình không một ai biết được anh L đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Ngày 05/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố chết đối với anh L. Quyết định đã được thông báo trên báo Pháp luật Việt Nam ngày 10, 11, 12 tháng 1 năm 2022 và được phát trên Đài tiếng nói Việt Nam VOV2, 17h30 ngày 16, 17, 18 tháng 01 năm 2022. Đến nay không có tin tức gì của anh L.

Tại đơn xin xác nhận của ông Trần Văn D ghi ngày 13/12/2021 có xác nhận của Trưởng thôn Bầu. Tại Biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh ghi ngày 18/5/2022 tại UBND xã K và Công văn ngày 20/3/2022 của Công an xã K đều xác định anh L bỏ đi biệt tích từ năm 1998 cho đến nay và hiện nay không có mặt tại địa phương. Khi bỏ đi biệt tích anh L chưa có vợ, có con.

Vì vậy, xác định anh Trần Văn L đã bỏ đi biệt tích từ năm 1998 cho đến nay đã được hơn hơn 23 năm. Do đó, yêu cầu của ông D tuyên bố một người là đã chết đối với anh Trần Văn L là có căn cứ phù hợp với Điểm d Điều 71 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận

* Về thời điểm chết: Do đương sự và chính quyền địa phương không xác định được ngày biệt tích của anh L mà chỉ xác định anh L đã biệt tích từ năm 1998. Căn cứ vào Điều 68, 146 Bộ luật dân sự xác định ngày anh L biệt tích là ngày đầu tiên của năm tiếp theo tức là ngày 01/01/1998. Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự quy định thì anh L biệt tích 05 năm liền từ ngày 01/1/1998 đến ngày 01/01/2004 vẫn không có tin tức gì. Vì vậy, xác định ngày chết của anh L là ngày 01/01/2005.

* Về quan hệ nhân thân, tài sản của người đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Hà Nội có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án.

[2] Về lệ phí việc dân sự: ông D là người cao tuổi nên không phải chịu lệ phí.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 68, 71, 72, 146 Bộ luật dân sự; Khoản 4 Điều 27, Điểm c khoản 2 Điều 35, khoản 1 Điều 149, 361, 370, 371, 372, 381, 382 và 394 Bộ luật tố tụng dân sự ; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn D. Tuyên bố anh Trần Văn L, sinh ngày 26/11/1975; Nơi cư trú cuối cùng: Đội 6, thôn B, xã K, huyện Đ, Hà Nội (là con của ông Trần Văn D và bà Hà Thị H) đã chết ngày 01/01/2005.

2. Về quan hệ nhân thân, tài sản của người đã chết được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự;

3. Ông D, bà H có quyền liên hệ với Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, Hà Nội để ghi chú theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông D là người cao tuổi nên không phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

5.1. Ông D có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà H có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ nhận được Quyết định. Anh L có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày được niêm yết hợp lệ.

4.2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thịnh Quang Thắng

Nơi nhận:
- *Đ- ơng sự.*
- *VKSND huyện Đông Anh*
- *UBND xã K*
- *L- u hồ sơ vụ án.*